

PHÒNG GD-ĐT HUYỆN ĐÔNG ANH
TRƯỜNG THCS BẮC HỒNG

(Đề kiểm tra gồm 1 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2023 -2024
Môn: TOÁN 6

Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)

Bài I. (2.0 điểm) Tính hợp lí

a) $(-25) + 53 + 25 + 17$

b) $(-23) \cdot 79 + 21 \cdot (-23)$

c) $(28 - 736 - 27) + (27 - 28)$

d) $2024^0 - \left\{ 11.5 - \left[120 - 2(21 - 15)^2 \right] \right\}$

Bài II. (2.0 điểm) Tìm x

a) $x + 8 = 6$

b) $(2x + 4)(x - 3) = 0$

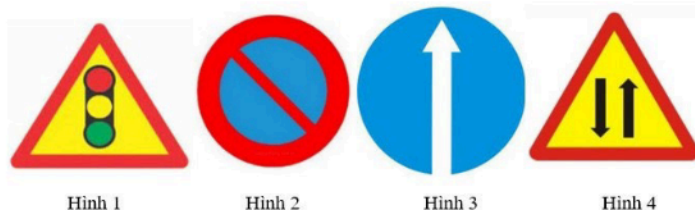
c) $7 \cdot (1 + x) - 6 = 2^5 : 2^2$

d) $30 + (2x - 3)^2 = 111$

Bài III. (1.5 điểm) Thư viện của một trường có khoảng từ 400 đến 600 quyển sách. Nếu xếp vào giá sách mỗi ngăn 12 quyển, 15 quyển hoặc 18 quyển đều vừa đủ ngăn. Tính số sách của thư viện.

Bài IV. (4.0 điểm)

1. Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng.



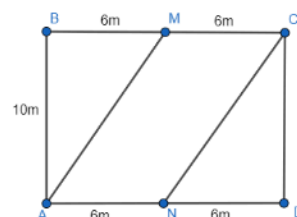
Hình 1

Hình 2

Hình 3

Hình 4

2. Trên một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng 10m, người ta chia khu để trồng hoa, trồng cỏ như hình bên. Hoa sẽ được trồng ở khu vực hình bình hành AMCN, cỏ sẽ được trồng ở phần đất còn lại.



- Người ta muốn dựng hàng rào xung quanh mảnh đất, hỏi hàng rào dài bao nhiêu mét?
- Tính diện tích đất trồng cỏ và diện tích đất trồng hoa.
- Tiền công để trả cho mỗi mét vuông trồng hoa là 40 000 nghìn đồng, trồng cỏ là 30 000 đồng. Tính số tiền công cần chi trả để trồng hoa và cỏ.

Bài VI. (0,5 điểm) Tìm các số nguyên x, y biết: $3xy - x + 9y = 68$

-----**Hết**-----

Thí sinh không được dùng bất kì tài liệu nào. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

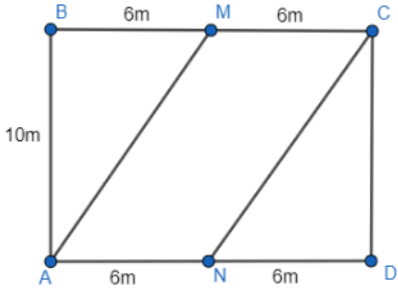
MỘT SỐ LƯU Ý KHI CHẤM THI

1. Điểm toàn bài lẻ đề 0,25.
2. Các cách làm khác nếu đúng vẫn cho điểm tương ứng với biểu điểm của hướng dẫn chấm.
3. Học sinh sai bước nào thì trừ điểm bước đó.
4. Học sinh sai 2 lỗi nhỏ trong cùng một bài trừ 0,25.
5. Giám khảo chấm đúng theo hướng dẫn chấm đã thống nhất, không dựa vào quan điểm cá nhân. Các tình huống phát sinh trong quá trình chấm không có trong hướng dẫn đề nghị báo cáo lại với Ban chấm thi.

HƯỚNG DẪN CHẤM TOÁN 6

Bài	Câu	Nội dung	Điểm	
I (1 điểm)	a)	$(-25)+53+25+17=(-25)+25+53+17=70$	0.5	
	b)	$(-23).79+(-21).23=(-23).(79+21)=-2300$	0.5	
	c)	$(28-736-27)+(27-28)=28-736-27+27-28=$ $(28-28)-736+(27-27)=-736$	0.5	
	d)	$2024^0-\left\{11.5-\left[120-2(21-15)^2\right]\right\}$ $=1-\left\{55-\left[120-2.6^2\right]\right\}$ $=1-\left[55-(120-2.36)\right]$ $=1-\left[55-(120-72)\right]$ $=1-(55-48)$ $=1-7=-6$	0.5	
II (2 điểm)	a)	$x+8=6$ $x=6-8$ $x=-2$ KL: ...	0.25 0.25	
	b)	$(2x+4)(x-3)=0$ <table><tr><td>TH1:</td><td>TH2:</td></tr></table>	TH1:	TH2:
TH1:	TH2:			

		$2x + 4 = 0$ $x = -2$	$x - 3 = 0$ $x = 3$	0.25
		KL: ...		
	c)	$7.(1+x) - 6 = 2^5 : 2^2$ $7.(1+x) - 6 = 2^3$ $7.(1+x) = 8 + 6$ $7.(1+x) = 14$ $1+x = 2$ $x = 1$		0.25
				0.25
	d)	$30 + (2x - 3)^2 = 111$ $(2x - 3)^2 = 81 = 9^2$		
		TH1: $2x - 3 = 9$ $x = 6$	TH2: $2x - 3 = -9$ $x = -3$	0.25
				0.25
		KL:		
III (1.5 điểm)		Gọi số sách cần tìm là a ($a \in \mathbb{N}^*$; $400 \leq a \leq 600$)		0.25
		Theo bài ra ta có: $a \vdots 12$; $a \vdots 15$; $a \vdots 18$ Suy ra: $a \in BC(12, 15, 18)$ Ta có: $BCNN(12, 15, 18) = 180$		0,5
		$BC(12, 15, 18) = \{0; 180; 360; 540; 720; \dots\}$ Mà $a \in BC(12, 15, 18)$ và $400 \leq a \leq 600$ nên $a = 540$		0,5
		Vậy số sách cần tìm là: 540 quyển.		0.25

IV (4 điểm)	1.	    Hình 1 Hình 2 Hình 3 Hình 4 Hình có trục đối xứng là: hình 1,2,3	1.0
	2.	 Vẽ lại hình đúng	0.25
	2a	- Độ dài hàng rào xung quanh mảnh đất là: $2.(10+12) = 44m$	0.5
	2b	- Diện tích mảnh đất hình chữ nhật ABCD là: $12.10 = 120m^2$	0.25
		- Diện tích phần đất trồng hoa AMCN là: $6.10 = 60m^2$ - Diện tích phần đất trồng cỏ là: $120 - 60 = 60m^2$	0.5 0.5
	2c	- Tiền công chi trả để trồng hoa là: $40000.60 = 2400000$ - Tiền công chi trả để trồng cỏ là: $30000.60 = 1800000$	0.5 0.5
V (0.5 điểm)		$3xy - x + 9y = 68$ $3xy - x + 9y = 68$ $\Rightarrow x(3y - 1) + 3(3y - 1) + 3 = 68$ $(3y - 1)(x + 3) = 65$ Vì x,y là số tự nhiên nên x+3 nhận giá trị 5; 13 và 65. Lập luận tìm ra $3y - 1 = 5 \Rightarrow y = 2$ $x + 3 = 13 \Rightarrow x = 10$ Vậy $(x;y) = (10;5)$	0.25 0.25